

Số: 653/2018/QĐST-DS

TP.C, ngày 19 tháng 11 năm 2018

QUYẾT ĐỊNH
ĐÌNH CHỈ GIẢI QUYẾT VỤ ÁN DÂN SỰ

Căn cứ vào Điều 48, Điều 217, Điều 218 và Điều 219 và khoản 2 Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ vụ án dân sự sơ thẩm;

Xét thấy: Nguyên đơn có đơn xin rút toàn bộ yêu cầu khởi kiện theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 217 của Bộ luật tố tụng dân sự.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Đình chỉ giải quyết vụ án dân sự thụ lý số 263/2018/TLST-DS, ngày 23 tháng 5 năm 2018, về việc “*Tranh chấp về dân sự chia tài sản chung*”, giữa:

Nguyên đơn:

Võ Huyền Thiên T, sinh năm 1992.

Võ Huyền Thiên L, sinh năm 1993.

Võ Huyền Thiên M, sinh năm 1994.

Địa chỉ: Số nhà A11/27, Quốc lộ 1A, ấp 1, xã C, huyện BH, thành phố C.

Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn: Võ Kim N, sinh năm 1971. Địa chỉ: A11/27, Quốc lộ 1A, ấp 1, xã C, huyện BH, thành phố C.

Bị đơn: Võ Tấn P, sinh năm 1967.

Địa chỉ: Số nhà 151, Tổ 5, ấp Tịnh Mỹ, xã Tịnh Thới, TP C , tỉnh Đ.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

Trần Thị Q, sinh năm 1967;

Võ Huyền Vô H, sinh ngày 14/11/2009.

Cùng địa chỉ: Số nhà 151, Tổ 5, ấp T, xã TT, TP C , tỉnh Đ.

2. Hậu quả của việc đình chỉ giải quyết vụ án: Võ Huyền Thiên T, Võ Huyền Thiên L, Võ Huyền Thiên M có quyền khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết lại vụ án.

Hoàn trả lại cho Võ Huyền Thiên T, Võ Huyền Thiên L, Võ Huyền Thiên M số tiền tạm ứng án phí đã nộp 2.375.000 đồng theo biên lai thu số 0003464, ngày 17/5/2018 và 2.375.000 đồng theo biên lai thu số 0003465, ngày 17/5/2018 và 2.375.000 đồng theo biên lai thu số 0003463, ngày 17/5/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự TP C , tỉnh Đ.

Võ Huyền Thiên T, Võ Huyền Thiên L, Võ Huyền Thiên M **tự nguyện nộp tạm ứng chi phí xem xét thẩm định tại chỗ và chi phí định giá tài sản và chi phí đo đạc, tổng số tiền là 12.310.130 đồng (đã nộp tạm ứng và chi xong) không yêu cầu Tòa án giải quyết đối với số tiền trên.**

3. Đương sự có quyền kháng cáo, Viện kiểm sát nhân dân TP C có quyền kháng nghị quyết định này trong thời hạn 07 ngày kể từ ngày nhận được quyết định hoặc kể từ ngày quyết định được niêm yết theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.